

Bản án số: 37/2024/HS-ST

Ngày: 06-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC HÀ, TỈNH HÀ TĨNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Nữ Ngọc Diệp

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phan Tùng Long,

Bà Hoàng Nữ Ngọc Oanh

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Thuý – Thư ký Toà án nhân dân huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Hoài Thơ – Kiểm sát viên

Ngày 06 tháng 12 năm 2024, tại Tòa án nhân dân huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2024/TLST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Hoàng Văn Q; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam, sinh ngày 01 tháng 01 năm 2001, nơi sinh: xã Í, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh, nơi thường trú: Thôn L, xã Í, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không, nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ đoàn thể: Không, trình độ văn hóa: Lớp 9/12, họ và tên cha: Hoàng Văn M; sinh năm 1969; họ và tên mẹ: Lê Thị N; sinh năm 1967; cha và mẹ đều có nghề nghiệp: Buôn bán, đang trú tại thôn L, xã Í, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh; anh, chị, em: Có 03 người (bị cáo là con thứ ba trong gia đình), vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Có 01 tiền án (ngày 28/2/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Lộc Hà tuyên phạt 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng và phạt bổ sung 12 triệu đồng về tội Đánh bạc. Ngày 27/9/2024 chấp hành xong thời gian thử thách, đến ngày 30/10/2024 thi hành xong hình phạt bổ sung). Hiện chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/10/2024 đến ngày 31/10/2024 thì bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh cho đến nay; có mặt tại phiên tòa;

- Bị hại:

+ Ông Hoàng Văn K, sinh năm: 1969, nghề nghiệp: Lao động tự do, nơi thường trú: Thôn L, xã Í, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh; 0338.930.567, có mặt tại phiên tòa;

+ Bà Nguyễn Thị X, sinh năm: 1971, nghề nghiệp: Lao động tự do, nơi thường trú: Thôn L, xã Í, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh; có mặt tại phiên tòa;

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Lê Thị N, sinh năm: 1967, nghề nghiệp: Buôn bán, nơi thường trú: Thôn L, xã Í, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh; 0971.293.668 (vắng mặt tại phiên tòa); có mặt ông Phan Văn M1, sinh năm: 1969, nghề nghiệp: Buôn bán, nơi thường trú: Thôn L, xã Í, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh;

- *Người làm chứng:*

+ Ông Nguyễn Xuân Ý, sinh năm: 1964, nơi thường trú: Xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh (nhân viên cửa hàng X3, địa chỉ: Số B, đường P, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh); vắng mặt tại phiên tòa;

+ Bà Nguyễn Thị X1, sinh năm: 1993, nơi thường trú: Thôn N, xã T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh (kế toán cửa hàng X3, địa chỉ: Số B, đường P, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh); 0965.144.520, vắng mặt tại phiên tòa

+ Ông Nguyễn Đăng V, sinh năm: 1975, nghề nghiệp: Lao động tự do; nơi thường trú: Thôn H, xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh; 0974.044.599, có mặt tại phiên tòa;

+ Bà Nguyễn Thị X1, sinh năm: 1946, nghề nghiệp: Kinh doanh, nơi thường trú: Phường B, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, địa chỉ liên hệ: Số G, đường N, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh 0965.144.520, vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 03 giờ ngày 22/10/2024 Hoàng Văn Q, trú tại thôn L, xã Í, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh đi bộ từ nhà qua nhà của ông Hoàng Văn K (là chú ruột), sinh năm 1969 trú cùng thôn. Khi đi đến cổng nhà, Q không thấy xe máy của ông K dựng ở sân nên Q biết vợ chồng ông K đã đi buôn cá ở huyện H. Thấy cổng khóa, Q trèo qua tường rào đi tới khu vực cửa chính có khóa bằng khóa dây rộng, nên Q dùng tay kéo banh hai cánh cửa, sau đó luồn người chui vào trong nhà rồi bật đèn F điện thoại để soi lấy ánh sáng và lục lọi tìm kiếm tài sản. Q đi đến chiếc tủ nhôm không có khóa, dùng tay mở cánh cửa tủ quần áo thì thấy 02 xấp tiền buộc bằng dây chun để ở túi quần vải màu trắng sữa và trong túi áo màu xanh, Q lấy bỏ vào túi quần của mình. Tiếp đó Q lục thấy trong túi chiếc áo da màu đen, có một chiếc hộp màu đỏ bằng nhựa, Q mở ra thì thấy 01 chiếc nhẫn vàng tròn trơn 9999, 02 chiếc khuyên tai vàng

9999 nên Q bỏ tất cả vào trong túi quần của mình, còn chiếc hộp bỏ lại vị trí cũ, rồi chui qua cửa và đi về nhà nằm ngủ. Đến khoảng 08 giờ sáng cùng ngày, Q ngủ dậy lấy tiền và vàng trộm được ra đếm số tiền mặt từ 02 xấp đã trộm được có giá trị 20.000.000 đồng, gồm 40 tờ P mệnh giá 500.000 đồng (trong đó: 1 xấp có 14 tờ; 1 xấp có 26 tờ); 01 chiếc nhẫn vàng có ký hiệu 9999, 1C bên trong và 02 chiếc khuyên tai không có ký hiệu. Sau đó, Q dùng điện thoại của mình có số thuê bao 0928.663.393 gọi cho ông Nguyễn Đăng V (sinh năm 1975, trú tại thôn H, xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh làm nghề chạy xe ôm) thuê chở lên Quốc lộ A rồi Q bắt xe buýt vào gần khách sạn B (thành phố H). Q đi bộ đến cửa hàng V1 ở số G N, thành phố H bán số vàng đã lấy trộm được 25.230.000 đồng. Sau khi bán xong vàng thì Q đến cửa hàng bán xe máy B ở địa chỉ 2 P, thành phố H mua 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, loại Wave Alpha màu trắng hết số tiền 19.560.000 đồng rồi đi về nhà. Số tiền lấy trộm còn lại Q dùng tiêu xài cá nhân hết, đến ngày 28/10/2024 Q nhận thức được hành vi phạm tội của mình là sai trái nên đến Công an xã xin đầu thú.

Tại Thông báo kết luận định giá tài sản số 19/TB-TĐGD ngày 11/11/2024 của hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện L kết luận: 02 (hai) chiếc vòng tròn đeo tai đường kính khoảng 1,2cm phía ngoài có nhiều vết lồi lên, mỗi chiếc có trọng lượng 01 chỉ vàng 9999 (không thu giữ được) tại thời điểm ngày 22/10/2024 có giá trị: 16.760.000 đồng và 01 (một) chiếc nhẫn vàng tròn trơn, có trọng lượng 01 chỉ vàng 9999 (không thu giữ được), tại thời điểm ngày 22/10/2024 có giá trị: 8.470.000 đồng. Tổng giá trị tài sản định giá là: 25.230.000 đồng.

Vật chứng thu giữ và xử lý: Quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã thu giữ: 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave & màu trắng, số khung: RLHJA3936RY181118, số máy: JA70E0531095, xe mới chưa đăng ký và chưa có biển số xe; 01 (một) bộ hồ sơ mua bán chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu trắng, số khung: RLHJA3936RY181118, số máy: JA70E0531095 vào ngày 22/10/2024 và 01 (một) chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu Samsung Galaxy A02s, số kiểu máy SM-A025F/DS; số IMEI (khe 1): 356525684403971, gắn thẻ sim có số thuê bao: 0928.663.393; số IMEI (khe B): 359001164403979, máy cũ đã qua sử dụng.

Xét thấy việc trả lại vật chứng, tài sản, đồ vật cho chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp không ảnh hưởng đến quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án, Cơ quan CSĐT Công an huyện L đã trả lại cho Hoàng Văn Q 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu trắng, số khung: RLHJA3936RY181118, số máy: JA70E0531095, xe mới chưa đăng ký và chưa có biển số xe. Đối với các vật chứng còn lại được chuyển theo hồ sơ vụ án và chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh để xử lý theo quy định của pháp luật.

Về dân sự: Hoàng Văn Q đã tác động gia đình tự nguyện đền bù lại toàn bộ tài sản đã chiếm đoạt của người bị hại và người bị hại là ông Hoàng Văn K sau khi đã

nhận lại tài sản không có yêu cầu gì về dân sự và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Hành vi của Hoàng Văn Q đã bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh truy tố tại Cáo trạng số 38/CT-VKS-LH ngày 18/11/2024 về tội danh “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Hoàng Văn Q mức hình phạt tù 15 tháng đến 18 tháng tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ ngày 28/10/2024 đến ngày 31/10/2024. Về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo thực hiện theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, bị hại không tranh luận.

Bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo nhận thức được mức độ, tính chất, hậu quả hành vi phạm tội đã thực hiện, ăn năn hối cải và xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện L, tỉnh Hà Tĩnh, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng và hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị X1, có mặt ông Hoàng Văn M là bố, mẹ của Hoàng Văn Q, vắng mặt một số người làm chứng. Xét thấy những người này đã có lời khai đầy đủ tại hồ sơ vụ án, không yêu cầu bồi thường, không gây trở ngại cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người này theo quy định tại khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn Q thừa nhận tất cả các hành vi đã thực hiện đúng như nội dung cáo trạng truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với Biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, Biên bản khám xét, Đơn tự thú, lời khai của người làm chứng cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 03 giờ ngày 22/10/2024, tại nhà ông Hoàng Văn K, trú tại thôn L, xã Í, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh, lợi dụng lúc gia đình

ông K đi vắng Hoàng Văn Q đã có hành vi lén lút đột nhập vào nhà lấy trộm 20 triệu đồng tiền mặt và 03 chỉ vàng 9999. Sau khi trộm cắp được số tài sản trên, Q đã mang 03 chỉ vàng đi bán cho cửa hàng vàng bạc Phương X2 thu lợi bất chính với số tiền 25.230.000 đồng. Tổng giá trị bị chiếm đoạt là 45.230.000 đồng. Số tiền chiếm đoạt do trộm cắp mà có Q dùng để mua 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave Alpha, số còn lại Q tiêu xài cá nhân.

[4] Lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của ông Hoàng Văn K, Hoàng Văn Q đã lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của bị hại với tổng giá trị 45.230.000 đồng. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội một mình, không có đồng phạm.

[5] Hành vi của Hoàng Văn Q là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của cá nhân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vẫn thực hiện tội phạm đến cùng nhằm mục đích chiếm đoạt được tài sản của bị hại. Tội phạm được thực hiện với lỗi cố ý. Vì vậy, bị cáo phải chịu mọi chế tài hình sự theo quy định của pháp luật.

[6] Hành vi của Hoàng Văn Q đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[7] Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hoàng Văn Q là con thứ ba trong một gia đình có hoàn cảnh khó khăn, bố mẹ buôn bán, thu nhập không ổn định. Đáng lẽ bị cáo phải có ý thức chăm chỉ lao động, làm việc để giúp đỡ bố mẹ và công dân có ích cho xã hội. Nhưng với bản tính ham chơi đua đòi, chưa thi hành xong bản án cũng về tội “*Trộm cắp tài sản*” bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Hành vi đó thể hiện sự coi thường luật pháp nên cần xử lý nghiêm để nâng cao tính giáo dục, phòng ngừa chung.

[8] Bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Tái phạm*” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*Tự nguyện bồi thường thiệt hại*”, “*thành khẩn khai báo*”, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, ông nội là Hoàng Văn C đã có thành tích trong thời kỳ kháng chiến được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhì, sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã ra đầu thú theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Mức hình phạt 15 tháng tù như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng pháp luật.

[9] Trong vụ án này, chị Nguyễn Thị X1 (sinh năm 1946, trú tại phường B, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh) đã có hành vi mua 03 chỉ vàng 9999 từ H, chị X1 không biết đó là tài sản do trộm cắp mà có nên hành vi của Nguyễn Thị X1 không cấu thành tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” và không đồng phạm với Hoàng Văn Q về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Anh Nguyễn Đăng V (làm nghề chạy xe ôm) người

đã chở Q lên Quốc lộ A để đón xe Bus vào phố H nhưng không biết việc Q đi tiêu thụ tài sản sỗn trộm cắp; anh Nguyễn Xuân Ý (sinh năm 1964, trú tại xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh) và chị Nguyễn Thị X1 (sinh năm 1993, trú tại thôn N, xã T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh) đều là nhân viên công ty TNHH X4, khi tư vấn và làm thủ tục mua bán chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave Alpha màu trắng cho Q, cả hai đều không biết Q dùng số tiền mua từ trộm cắp mà có để mua xe. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L không xem xét trách nhiệm hình sự đối với những người này.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu nên miễn xét.

[11] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã trả lại cho Hoàng Văn Q 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu trắng, số khung: RLHJA3936RY181118, số máy: JA70E0531095, xe mới chưa đăng ký và chưa có biển số xe là phù hợp nên miễn xét.

- Tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ vụ án: 01 (một) bộ hồ sơ mua bán chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu trắng, số khung: RLHJA3936RY181118, số máy: JA70E0531095 vào ngày 22/10/2024 theo quy định tại khoản 1 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 (một) chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu Samsung Galaxy A02s, số kiểu máy SM-A025F/DS; số IMEI (khe 1): 356525684403971, gắn thẻ sim có số thuê bao: 0928.663.393; số IMEI (khe B): 359001164403979, máy cũ đã qua sử dụng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[13] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điều 45; 46; 260; 268; 269; 326, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; các Điều 9; 38 Bộ luật Hình sự:

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn Q phạm tội "*Trộm cắp tài sản* "
2. Xử phạt Hoàng Văn Q 15 (mười lăm) tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời gian tạm giữ ngày 28/10/2024 đến ngày 31/10/2024.
3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ nhà

nước 01 (một) chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu Samsung Galaxy A02s, số kiểu máy SM-A025F/DS; số IMEI (khe 1): 356525684403971, gắn thẻ sim có số thuê bao: 0928.663.393; số IMEI (khe B): 359001164403979, máy cũ đã qua sử dụng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ vụ án: 01 (một) bộ hồ sơ mua bán chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu trắng, số khung: RLHJA3936RY181118, số máy: JA70E0531095 vào ngày 22/10/2024;

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 6, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Hoàng Văn Q phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án cấp trên trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh (phòng KTNV&THAHS);
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKS, CQĐT, Chi cục THADS huyện Lộc Hà;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu: HSVA, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Nữ Ngọc Diệp